

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 392/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/11/2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Phạm Thanh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện LG, tỉnh BG.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Hà P, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn T2, xã Đ, huyện LG, tỉnh BG.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 327/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thanh N và chị Nguyễn Thị Hà P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Nguyễn Duy K, sinh ngày 21/11/2017. Anh N, chị P thống nhất sau khi ly hôn, anh N có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Nguyễn Duy K, sinh ngày 21/11/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị P có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Thanh N chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002667 ngày 13/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh BG. Xác nhận anh N đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại anh N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND xã T1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm